TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 26-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Xô.

2. Bà Nguyễn Thị Xoa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 12 năm 2024; thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 17/2024/TB- TA ngày 26 tháng 12 năm 2024; thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 03/2025/TB- TA ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn đối với bị cáo:

Họ và tên: Đồng Đức D, tên gọi khác: không; sinh ngày 05 tháng 02 năm 1992 tại phường ZZZ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ĐKHKTT: Tổ 5, khu 5, phường ZZZ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: lái xe; con ông Đồng Đức Hùng và bà Nguyễn Thị Nhung; vợ là Nguyễn Thu Trang và có 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại (đã chết): Anh Nông Văn Y, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm XXX, xã Sảng Mộc, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Những người đại diện hợp pháp của anh Y:

+ Ông Nông Văn Đài, sinh năm 1960; địa chỉ: Xóm XXX, xã Sảng Mộc, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

+ Bà Nguyễn Thị Tiên, sinh năm 1960; địa chỉ: Xóm XXX, xã Sảng Mộc, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

+ Chị Nông Thị Giang, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm YYY, xã Vũ Chấn, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Nông Văn Biên, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm XXX, xã Sảng Mộc, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Người được ông Đài, bà Tiên, chị Giang ủy quyền: Anh Nông Văn Biên, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm XXX, xã Sảng Mộc, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên (*vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*).

- Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần vận tải ô tô ABC.

Trụ sở: Số ABC đường Thành Công, Phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T - Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Hoàng H, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ XY Khu M, Phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (*vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*).

- Những người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):

1. Anh Lò Văn D, sinh năm 1993; địa chỉ: Bản Lúa Trỏ, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

2. Anh Lò Văn P, sinh năm 2004; địa chỉ: Bản Lúa Trỏ, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Nà Khà, xã Minh Xuân, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

4. Anh Lê Văn C, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Nà Khà, xã Minh Xuân, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đồng Đức D là lái xe hợp đồng cho công ty cổ phần vận tải ô tô Quảng Ninh do ông Trần Văn Thuyết làm Giám đốc có địa chỉ tại số 131, đường Thành Công, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long,tỉnh Quảng Ninh. D có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 06-5-2021 có giá trị đến ngày 06-5-2026. Khoảng 13 giờ ngày 23-7-2024 theo sự phân công của công ty D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Viettrung màu sơn xanh BKS số 14C - 131.55 chở dầu thực vật từ cảng Cái Lân, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đến khu công nghiệp Đại An, tỉnh Hải Dương để giao hàng. Khoảng 00 giờ ngày 24-7-2024 sau khi giao hàng xong D điều khiển xe ô tô trên hành trình theo quốc lộ rẽ vào cầu Mây đi đường tỉnh lộ 389 - cầu Triều để về Quảng Ninh. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24-7-2024 D điều khiển xe ô tô trên đi qua cầu Mây đến đoạn km 3+200 đường tỉnh lộ 389 thuộc địa phận thôn Lộ Xá, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Đây là đoạn đường thẳng hai chiều, mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 7m, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa để phân chia chiều đường cầu Mây đi cầu Triều và ngược lại (*vạch sơn màu vàng có bề rộng là 15cm*). Tính phải trái

theo chiều cầu Mây đi cầu Triều hai bên lề đường là lề đất rộng 1,4m, tiếp đến là vai đường rồi đến mương thoát nước. Lấy cột mốc H2/3 bên lề đường phải theo chiều khám nghiệm làm điểm mốc xác định vị trí vụ tai nạn giao thông, lấy mép đường phải theo chiều khám nghiệm làm mép đường chuẩn, tại đây không có hệ thống biển báo hiệu đường bộ, không bị che khuất tầm nhìn. Lúc này trời tối, không mưa, mặt đường trơn ướt, mật độ giao thông vắng, D điều khiển xe với tốc độ khoảng 40km/h, bánh xe ô tô phía trước bên trái đi ở giữa vạch sơn màu vàng đứt đoạn, mặt ngoài bên trái của bánh xe sau cùng bên trái xe ô tô đi ở bên phần đường bên trái theo chiều đi của D cách mép ngoài cùng bên trái vạch sơn màu vàng về phía phần đường bên trái theo chiều đi của D khoảng 05cm. Lúc này D quan sát thấy phía trước ngược chiều cách đầu xe ô tô của D khoảng 100m có ánh đèn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, màu sơn đỏ-xanh-trắng- đen BKS 20D1-20.422 do anh Nông Văn Y điều khiển với tốc độ khoảng 50km/h (*D không nhìn rõ xe mô tô của anh Y đi ở phần đường nào*). Anh Y không có giấy phép lái xe theo quy định và trong cơ thể có nồng độ cồn Ethanol là 288,09mg/100ml. D vẫn điều khiển xe ô tô đi ở vị trí trên đường như trên, khi còn cách đầu xe ô tô của D khoảng 5m thì thấy xe mô tô của anh Y đang đi ở giữa phần đường bên phải theo chiều đi của anh, cùng lúc đó anh Y điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên phải theo chiều đi của D. D đạp phanh đồng thời đánh lái sang phải theo hướng đi của D để tránh nhưng không kịp nên vùng cản trước, đèn pha gầm, ba đờ sốc, mặt calăng phía trước, má lốp ngoài phía trước bên trái xe ô tô của D đã va chạm với phần đầu và sườn xe bên trái xe mô tô của anh Y. Sau va chạm xe mô tô và người anh Y văng sang lề đường bên phải theo hướng anh Y đi khoảng 02m, xe ô tô của D di chuyển thêm khoảng 04m nữa thì dừng lại. D xuống xe thấy Y nằm bất động, D đã gọi điện báo lực lượng y tế 115 đến đồng thời thông báo cho công an thị xã Kinh Môn. Khoảng 20 phút sau, lực lượng y tế đến hiện trường kiểm tra xác định anh Y đã chết tại hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24-7-2024 thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại km3+200, tỉnh lộ 389 thuộc thôn Lộ Xá, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn,tỉnh Hải Dương hiện trường còn nguyên vẹn. Đây là đoạn đường thẳng, đường 2 chiều, mặt đường được trải bê tông nhựa, phẳng có bề rộng 7m, được phân chia bằng vạch sơn màu vàng đứt đoạn (*dài 2,06 m; chiều rộng 15 cm*) để phân chia chiều đường cầu Mây đi cầu Triều và ngược lại. Tính phải trái theo chiều cầu Mây đi cầu Triều, tiếp giáp với mép đường phải và mép đường trái đều là lề đường đất có bề rộng 1,4m, tiếp đến là vai đường rồi đến mương thoát nước và khu vực cánh đồng. Khu vực xảy ra tai nạn không bị che khuất tầm nhìn. Lấy cột mốc H2/3 nằm trên lề đường phải hướng cầu Mây đi cầu Triều làm mốc của hiện trường; lấy mép đường phải làm chuẩn. Hiện trường để lại vết phanh rê trượt trên mặt đường màu đen hướng cầu Mây đi cầu Triều,vết có kích thước (6,87 x 0,54)m. Điểm xa nhất của đầu vết hướng cầu Mây cách mép đường phải là 3,44m, điểm xa nhất của cuối vết hướng cầu Triều cách mép đường phải là 3,31m và nằm trùng với mặt hoa lốp phía sau của giàn bánh sau cùng bên trái từ dưới lên ký hiệu là (1). Nằm song song với vết (1) là vết phanh kép rê trượt trên mặt đường màu đen hướng cầu Mây đi cầu Triều, vết có kích thước (7,2 x 0,5)m; điểm xa nhất của đầu vết hướng cầu Mây, cách mép đường phải là 1,63m, điểm xa nhất của cuối vết hướng cầu Triều cách mép đường phải là 1,4m và nằm trùng với mặt hoa

lốp phía sau của giàn bánh sau cùng bên phải từ dưới lên xe ô tô biển số 14C-131.55 ký hiệu là (2). Vết phanh đơn rê trượt từ mặt trước hoa lốp giàn bánh thứ hai từ dưới lên bên trái đến mặt hoa lốp phía sau bánh trên cùng bên trái xe ô tô biển số 14C-131.55, điểm xa nhất đầu vết cách mép đường phải 3,15m, điểm xa nhất cuối vết cách mép đường phải 2,75m, ký hiệu là (3), vết có hướng Cầu Mây đi Cầu Triều.Vết phanh đơn rê trượt từ điểm giữa mặt hoa lốp bánh sau bên phải ở giàn bánh thứ hai từ dưới lên đến mặt hoa lốp bánh trên cùng bên phải có kích thước (6,2x0,22)m. Vết có hướng cầu Mây đi cầu Triều, điểm xa nhất đầu vết cách mép đường phải là 1,2m ở hướng cầu Mây, điểm xa nhất cuối vết cách mép đường phải là 0,82m, ký hiệu là (4). Xe ô tô biển số 14C-131.55 đỗ ở phần đường bên phải theo hướng cầu Mây đi cầu Triều, đầu xe hướng cầu Triều, đuôi xe hướng cầu Mây, tâm trục bánh trước bên phải cách cột mốc H2/3 là 10.80m, má lốp bánh trước bên phải cách mép đường phải là 0,5m, tâm trục trước và má lốp ngoài bánh trước bên trái cách mép đường phải là 2,7m, má lốp sau của bánh sau cùng từ dưới lên bên phải cách mép phải đường là 0,87m, má lốp ngoài bánh sau cùng từ dưới lên bên trái cách mép đường phải là 3,38m trên sơ đồ hiện trường kí hiệu xe ô tô BKS 14C-131.55 là (5). Nằm trước đầu xe ô tô BKS 14C-131.55 cách 2,1m và dọc theo thân bên trái xe ô tô là các mảnh nhựa vỡ gồm đèn pha, cản trước bên trái của xe ô tô BKS 14C-131.55 và các mảnh nhựa vỡ của xe mô tô BKS 20D1-204.22 có kích thước trên diện (5,1x8,2)m ký hiệu là (6). Cách tâm trục bánh sau cùng bên trái xe ô tô BKS 14C-131.55 về hướng cầu Triều 4,10m là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 20D1-204.22, xe mô tô nằm đổ nghiêng bên phải. Đầu xe hướng cầu Triều, đuôi xe hướng cầu Mây. Tâm trục bánh trước cách mép đường trái là 0,22m, tâm trục bánh sau cách mép đường trái là 0,64m. Tại thời điểm khám nghiệm hiện trường, ổ khóa điện của xe mô tô vẫn bật lên, đèn táp lô, đèn hậu vẫn sáng, ký hiệu là (7). Cạnh võng giữa xe mô tô BKS 20D1-204.22 là chiếc dép nhựa màu xanh đá, mũi dép hướng cầu Triều, đuôi dép hướng cầu Mây, vị trí chiếc dép nằm giữa mép đường trái (dép có số XL). Nằm sát với bánh sau xe mô tô biển số 20D1-204.22 là nạn nhân Nông Văn Y. Tử thi trong tư thế nằm sấp, mặt úp xuống đất, tay phải co, tay trái duỗi thẳng về phía trước sát bánh sau xe mô tô biển số 20D1-204.22, chân phải duỗi thẳng, chân trái đưa sang ngang. Nạn nhân nằm trên lề đường và vai đường bên trái, đỉnh đầu nạn nhân cách mép trái đường là 1m, gót chân phải cách mép trái đường là 2,58m, ký hiệu là (8).

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 24-7-2024 và Kết luận giám định tử thi số 221/KLGĐTT-KTHS ngày 30-7-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Anh Nông Văn Y bị vết thương vùng trán trái, xương trần hốc mắt tại vị trí tương ứng gãy vỡ phức tạp; gãy xương gò má trái, gãy xương hàm trái; gãy xương đòn trái; gãy xương sườn từ số II đến số V cung trước bên trái; tổn thương phần mềm rải rác. Anh Y bị chết do chấn thương (*chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín*).

Tại kết luận định giá số 1126/KL-HĐĐGTS ngày 12-8-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thị xã Kinh Môn kết luận: Xe ô tô BKS 14C - 131.55 bị hư hỏng thiệt hại trị giá là 1.600.000đồng.

Tại kết luận định giá số 1127/KL-HĐĐGTS ngày 12-8-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thị xã Kinh Môn kết luận: Xe mô tô BKS 20D1-204.22 bị hư hỏng thiệt hại trị giá là 5.634.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Đồng Đức D đã tự nguyện bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo D.

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 29-11-2024 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Đồng Đức D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Đồng Đức D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo Đồng Đức D từ 13 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 26 tháng đến 32 tháng tính từ khi tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Hà Lầm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết. Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng C số 220130002668 mang tên Đồng Đức D do sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 06-05-2021 có giá trị đến ngày 06-05-2026.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, điều tra viên, viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, kiểm sát viên thu thập, những người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Đồng Đức D tại phiên toà phù hợp với lời khai, biên bản ghi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24-07-2024 tại km 3+200 tỉnh lộ 389 thuộc địa phận thôn Lộ Xá, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Đồng Đức D (*có giấy phép lái xe hạng C*) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Viettrung BKS 14C - 131.55 theo hướng cầu Mây - cầu Triều khi đi đến địa điểm trên do D đã không đi về bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng phần đường quy định nên vùng cản trước, đèn pha gầm, ba đờ sốc, mặt ca lăng phía trước bên trái xe ô tô của D đã va chạm với phần đầu và sườn xe bên trái xe mô tô do anh Nông Văn Y, sinh năm 1986 trú tại xóm Bản Chương, xã Sảng Mộc, huyện Võ Nhai,tỉnh Thái Nguyên *(không có giấy phép lái xe theo quy định, trong cơ thể có nồng độ cồn Ethanol là 288,09mg/100ml*) điều khiển hướng ngược chiều bên phần đường của D. Hậu quả anh Y bị chết tại hiện trường do chấn thương (*chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín*) xe mô tô bị hư hỏng trị thiệt hại là 5.634.000đồng, xe ô tô bị hư hỏng trị giá thiệt hại là 1.600.000đồng.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác. Đây là những khách thể mà Bộ luật hình sự đã quy định và bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý do cẩu thả. Hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Bị cáo điều khiển xe ô tô tải trên đường tỉnh lộ 389 theo hướng cầu Mây đi cầu Triều đến km 3+200 tỉnh lộ 389 thuộc địa phận thôn Lộ Xá, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương do không đi về bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng phần đường quy định nên vùng cản trước, đèn pha gầm, ba đờ sốc, mặt ca lăng phía trước bên trái xe ô tô của bị cáo đã va chạm với phần đầu và sườn xe bên trái xe mô tô do anh Nông Văn Y. Hậu quả anh Y chết do chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3].Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận tội, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét nguyên nhân dẫn đến tai nạn cũng có một phần lỗi của bị hại không có giấy phép lái xe, nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhân thân tốt.

Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhân thân tốt, lần đầu phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng đảm bảo mục đích trừng trị răn đe phòng ngừa tội phạm.

[5].Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Đồng Đức D Giấy phép lái xe hạng C số 220130002668 mang tên Đồng Đức D do sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 06-05-2021 có giá trị đến ngày 06-05-2026.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia định bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh môn đã trả lại xe ô tô BKS 14C-131.55 nhãn hiệu Viett cùng toàn bộ giấy tờ xe và các mảnh vỡ xe ôtô cho công ty cổ phần vận tải ô tô Quảng Ninh quản lý, trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, màu sơn đỏ-xanh- trắng-đen BKS 20D1-20.422 và giấy tờ xe và các mảnh nhữa vỡ của xe môtô cho gia đình anh Y theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Các vấn đề khác: Trong vụ án này, anh Nông Văn Y điều khiển xe mô tô biển số 20D1-20.422 không có giấy phép lái xe theo quy định, trong cơ thể có nồng độ cồn Ethanol là 288,09mg/100ml, không đi về bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng phần đường quy định để phần đầu xe và sườn xe bên trái đâm vào vùng cản trước, đèn pha gầm, ba đờ sốc, mặt ca lăng phía trước bên trái, má lốp ngoài phía trước bên trái xe ô tô của bị cáo Đồng Đức D đi ngược chiều đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, tuy nhiên anh Y đã chết nên không đặt ra việc xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hõnh sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 ,5 Điều 65 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đồng Đức D phạm tội *''Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ''*

Xử phạt bị cáo Đồng Đức D 14 (*mười bốn*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 (*hai mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đồng Đức D cho Ủy ban nhân dân phường Hà Lầm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chịu thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Đồng Đức D Giấy phép lái xe hạng C số 220130002668 mang tên Đồng Đức D do sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 06-05-2021 có giá trị đến ngày 06-05-2026.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về án phí: Bị cáo Đồng Đức D phải nộp 200.00đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TX Kinh Môn;
- Cơ quan CSĐT tỉnh Hải Dương;
- UBND phường Hà Lầm, thành phố Hạ Long;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại ;
- Bị đơn dân sự ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng